

Số: 994 /HD-SYT

Đồng Nai, ngày 06 tháng 3 năm 2023

**HƯỚNG DẪN**  
**Về việc chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh**  
**bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

- Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23 tháng 11 năm 2009;
- Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008 và Luật số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;
- Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;
- Căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;
- Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày;
- Căn cứ Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;
- Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh lao;
- Căn cứ Quyết định số 3756/QĐ-BYT ngày 21 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Hướng dẫn hoạt động dự phòng, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị và quản lý một số bệnh không lây nhiễm phổ biến cho tuyến y tế cơ sở.
- Căn cứ Thông báo số 60/TB-SYT ngày 14 tháng 02 năm 2023 của giám đốc Sở Y tế về Kết luận tại cuộc họp thống nhất nguyên tắc phân bổ thẻ bảo hiểm y tế năm 2023 và góp ý dự thảo hướng dẫn chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

Sở Y tế hướng dẫn chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế (BHYT) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

**I. Tuyển chuyển môn kỹ thuật (4 tuyến)**

Tuyển chuyên môn kỹ thuật của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyển Trung ương và tương đương (tuyển 1): Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2.

2. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyển tỉnh và tương đương (tuyển 2): Bao gồm Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Quân y 7B, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành, Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán.

3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyển huyện và tương đương (tuyển 3): Bao gồm Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa, Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch; Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Cửu; Trung tâm Y tế huyện Trảng Bom; Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ; Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc; Trung tâm Y tế huyện Tân Phú; Trung tâm Y tế huyện Thống Nhất; Các phòng khám đa khoa, phòng khám chuyên khoa thuộc Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh và các Trung tâm Y tế huyện, thành phố; Bệnh viện đa khoa Cao Su Đồng Nai; Bệnh viện Quốc tế Đồng Nai; Bệnh viện Đại học Y dược Shing Mark; Bệnh viện Quốc tế chấn thương chỉnh hình Sài Gòn - Đồng Nai; Bệnh viện Đồng Nai-2; Bệnh viện Âu Cơ; Bệnh viện Tâm Hồng Phước; Các phòng khám đa khoa ngoài công lập.

4. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyển xã, phường, thị trấn và tương đương (tuyển 4): Phòng khám đa khoa khu vực Sông Ray; Phòng khám đa khoa khu vực Phú Lý; Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; Trạm Y tế cơ quan, đơn vị.

## **II. Các hình thức chuyển tuyển**

1. Chuyển tuyển người bệnh từ tuyển dưới lên tuyển trên.

a) Chuyển người bệnh từ tuyển dưới lên tuyển trên liền kề theo trình tự: tuyển 4 chuyển lên tuyển 3, tuyển 3 chuyển lên tuyển 2, tuyển 2 chuyển lên tuyển 1.

b) Chuyển người bệnh không theo trình tự quy định tại Điểm a: nếu cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (sau đây viết tắt là KBCB) tuyển liền kề không có dịch vụ kỹ thuật phù hợp thì cơ sở KBCB tuyển dưới được quyền chuyển lên tuyển cao hơn kế tiếp.

2. Chuyển người bệnh từ tuyển trên về tuyển dưới.

3. Chuyển người bệnh giữa các cơ sở KBCB trong cùng tuyển.

## **III. Quy định về chuyển tuyển**

Người có thẻ BHYT được chuyển tuyển KBCB theo quy định tại Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ; Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2014, Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015, Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

## **IV. Hướng dẫn chuyển tuyển khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế**

### **1. Khám bệnh, chữa bệnh BHYT đúng tuyến**

a) Người tham gia BHYT đến KBCB đúng cơ sở KBCB ban đầu ghi trên thẻ BHYT.

b) Người tham gia BHYT đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại cơ sở KBCB tuyến xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện tuyến huyện được quyền KBCB BHYT tại Trạm Y tế xã hoặc phòng khám đa khoa hoặc bệnh viện tuyến huyện khác trong cùng một tỉnh. Trường hợp trẻ em chưa có thẻ BHYT do chưa làm thủ tục khai sinh được sử dụng giấy chứng sinh đi khám bệnh, chữa bệnh tại cơ sở KBCB nêu tại khoản này.

c) Người tham gia BHYT trong tình trạng cấp cứu được cấp cứu tại bất kỳ cơ sở KBCB nào trên phạm vi toàn quốc. Bác sĩ hoặc y sĩ đánh giá, xác định tình trạng cấp cứu đối với người bệnh, ghi vào hồ sơ bệnh án và chịu trách nhiệm về quyết định của mình. Khi hết giai đoạn cấp cứu, người bệnh được cơ sở KBCB làm thủ tục chuyển đến khoa, phòng điều trị khác tại cơ sở KBCB đó để tiếp tục theo dõi, điều trị hoặc chuyển tuyến đến cơ sở KBCB khác theo quy định thì được xác định là đúng tuyến KBCB.

d) Người tham gia BHYT được chuyển tuyến KBCB BHYT theo quy định, bao gồm:

- Được chuyển tuyến theo quy định tại Điều 10 và Điều 11 Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định đăng ký khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế ban đầu và chuyển tuyến KBCB bảo hiểm y tế. Hồ sơ chuyển tuyến gồm giấy chuyển tuyến theo Mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP và các giấy tờ khác (nếu có).

- Được chuyển tuyến theo quy định tại khoản 3 Điều 14 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế, bao gồm: Cấp cứu; đang điều trị nội trú được phát hiện bệnh khác ngoài phạm vi chuyên môn của cơ sở KBCB; tình trạng diễn biến vượt quá khả năng chuyên môn của cơ sở KBCB đối với người bệnh đang điều trị nội trú hoặc điều trị ngoại trú.

đ) Người tham gia BHYT có giấy tờ chứng minh đang ở tại địa phương khác trong thời gian đi công tác, làm việc lưu động, học tập trung theo các hình thức và chương trình đào tạo, tạm trú được khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại cơ sở KBCB cùng tuyến hoặc tương đương với cơ sở đăng ký KBCB ban đầu ghi trên thẻ BHYT theo quy định tại khoản 7 Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Cơ sở KBCB có trách nhiệm lưu bản chụp giấy tờ quy định tại điều này trong hồ sơ bệnh án điều trị của người bệnh đó.

e) Người có giấy hẹn khám lại trong trường hợp đã được chuyển tuyến trước đó và cần khám lại theo yêu cầu điều trị theo quy định tại khoản 5 Điều 15 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP.

f) Người đã hiến bộ phận cơ thể của mình phải điều trị ngay sau khi hiến bộ phận cơ thể.

g) Trẻ sơ sinh điều trị ngay sau khi sinh ra.

## **2. Chuyển tuyến trong khám bệnh, chữa bệnh lao đối với người tham gia bảo hiểm y tế**

Căn cứ Thông tư số 36/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định khám bệnh, chữa bệnh và thanh toán chi phí KB, CB bảo hiểm y tế liên quan đến KBCB lao:

a) Việc chuyển tuyến KBCB lao đối với người tham gia bảo hiểm y tế được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 40/2015/TT-BYT và một trong các trường hợp cụ thể như sau:

b) Người tham gia bảo hiểm y tế bị nghi mắc bệnh lao, mắc bệnh lao, mắc bệnh lao kháng thuốc, lao tiềm ẩn được xác định là đúng tuyến KBCB bảo hiểm y tế khi thuộc các trường hợp quy định tại Điều 6 Thông tư số 30/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

c) Người nghi mắc bệnh lao, mắc bệnh lao và lao tiềm ẩn được xác định là đúng tuyến KBCB bảo hiểm y tế trong các trường hợp sau đây:

- Thực hiện đúng quy định tại các điểm a và b nêu trên.
- Đăng ký KBCB ban đầu tại tuyến xã được chuyển lên tuyến tỉnh và ngược lại.

d) Người mắc bệnh lao kháng thuốc được xác định là đúng tuyến KBCB bảo hiểm y tế trong các trường hợp sau đây:

- Thực hiện đúng quy định tại các điểm a và b nêu trên.
- Đăng ký KBCB ban đầu tại tuyến xã được chuyển lên tuyến tỉnh và ngược lại.
- Đăng ký KBCB ban đầu tại tuyến huyện được chuyển lên tuyến trung ương và ngược lại.

đ) Trường hợp người tham gia bảo hiểm y tế chưa biết mình bị mắc bệnh lao mà lần đầu đến cơ sở KBCB và được chẩn đoán xác định mắc bệnh lao, sau đó người bệnh được chuyển tuyến theo quy định tại các điểm a, b, c và d nêu trên.

### **3. Chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với người nhiễm HIV**

Thực hiện chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người bệnh HIV theo Hướng dẫn ban hành kèm theo Công văn số 772/AIDS-ĐT ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Cục Phòng, chống HIV/AIDS.

### **4. Chuyển người bệnh từ tuyến trên về tuyến dưới**

Chuyển người bệnh từ tuyến trên về tuyến dưới phù hợp khi người bệnh đã được chẩn đoán, được điều trị qua giai đoạn cấp cứu, xác định tình trạng bệnh đã thuyên giảm, có thể tiếp tục điều trị ở tuyến dưới.

### **5. Trường hợp chuyển tuyến vượt tuyến được xem là đúng tuyến**

Tuyến 4 chuyển lên tuyến 2 (chuyển từ tuyến xã lên tuyến tỉnh) và các bệnh viện chuyên khoa.

- Giao trách nhiệm cho Giám đốc Trung tâm Y tế các huyện, thành phố đăng tải công khai và cập nhật thường xuyên toàn bộ các danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt trên trang thông tin điện tử của cơ sở và thông báo địa chỉ truy cập cho các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn biết để chủ động tham khảo, chuyển vượt tuyến các trường hợp tuyến 3 không thực hiện được lên tuyến 2 mà vẫn được xem là đúng tuyến (*Phụ lục 1 đính kèm*).

- Đối với người bệnh có thẻ bảo hiểm y tế đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu tại các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn thuộc các huyện Định Quán và thành phố Long Khánh (*địa bàn không có cơ sở khám bệnh chữa bệnh tuyến huyện*) thì chuyển người bệnh từ Trạm Y tế đến Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, Định Quán được xác định là đúng tuyến.

#### **6. Chuyển thực hiện dịch vụ cận lâm sàng**

Các cơ sở KBCB chỉ thực hiện chuyển người bệnh hoặc mẫu bệnh phẩm đến cơ sở tiếp nhận được cấp có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện dịch vụ cận lâm sàng và phải ký hợp đồng nguyên tắc với cơ sở thực hiện dịch vụ cận lâm sàng (*trong hợp đồng có nội dung thống nhất việc cơ quan bảo hiểm xã hội nơi ký hợp đồng KBCB BHYT giám định về dịch vụ cận lâm sàng đã tiếp nhận và thực hiện tại cơ sở thực hiện dịch vụ cận lâm sàng*).

Cơ sở tiếp nhận người bệnh hoặc mẫu bệnh phẩm để thực hiện các dịch vụ cận lâm sàng không được chuyển tiếp người bệnh hoặc mẫu bệnh phẩm đến cơ sở thứ ba.

Quỹ BHYT thanh toán chi phí thực hiện dịch vụ trong phạm vi được hưởng và mức hưởng theo quy định cho cơ sở KBCB chuyển người bệnh hoặc mẫu bệnh phẩm. Cơ sở KBCB chuyển người bệnh hoặc mẫu bệnh phẩm có trách nhiệm thanh toán chi phí cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh hoặc đơn vị thực hiện dịch vụ, sau đó tổng hợp vào chi phí KBCB của người bệnh để thanh toán với cơ quan Bảo hiểm xã hội.

#### **7. Các trường hợp được sử dụng giấy chuyển tuyến trong năm dương lịch**

a) Trường hợp người có thẻ BHYT mắc một số bệnh, nhóm bệnh quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Thông tư số 40/2015/TT-BYT ngày 16 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế thì giấy chuyển tuyến có giá trị sử dụng đến hết ngày 31 tháng 12 năm dương lịch đó (*Phụ lục 2 đính kèm*).

b) Trường hợp đến hết ngày 31 tháng 12 của năm đó mà người bệnh vẫn đang điều trị nội trú tại cơ sở KBCB thì giấy chuyển tuyến có giá trị sử dụng đến hết đợt điều trị nội trú đó.

#### **8. Các trường hợp mắc bệnh hiểm nghèo**

Trường hợp người có thẻ BHYT mắc một số bệnh, nhóm bệnh quy định tại Phụ lục IV Danh mục bệnh hiểm nghèo tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu thì cơ sở KBCB tuyến 3, tuyến 4 được chuyển thẳng người bệnh lên cơ sở KBCB tuyến 1, tuyến 2 tùy tình trạng bệnh (*Phụ lục 3 đính kèm*).

#### **9. Chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên các địa bàn giáp ranh để bảo đảm điều kiện thuận lợi cho người bệnh**

a) Chuyển tuyến đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên các địa bàn giáp ranh trong tỉnh:

Đối với các xã giáp ranh với các huyện, thành phố khác được chuyển tuyến lên Bệnh viện đa khoa khu vực: Long Khánh, Long Thành và Định Quán

được xem là đúng tuyến nếu khoảng cách từ các xã đến Bệnh viện đa khoa khu vực gần hơn so với Trung tâm Y tế.

(Ví dụ: Huyện Xuân Lộc có 4 xã (Xuân Thọ, Xuân Bắc, Xuân Định và Bảo Hòa) là 4 xã giáp ranh với thành phố Long Khánh; khoảng cách từ 4 xã trên đến Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc xa hơn so với Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh. Do đó, Trạm Y tế các xã Xuân Thọ, Xuân Bắc, Xuân Định và Bảo Hòa có thể chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh BHYT đến Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh được xem là đúng tuyến).

b) Chuyển tuyến đối với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trên các địa bàn giáp ranh ngoài tỉnh:

Người tham gia bảo hiểm y tế đăng ký KBCB ban đầu tại Trạm Y tế tuyến xã giáp ranh với tỉnh Đồng Nai được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán 100% chi phí KBCB trong phạm vi được hưởng và mức hưởng quy định khi đến khám bệnh, chữa bệnh tại Trạm Y tế tuyến xã giáp ranh của tỉnh Đồng Nai (Phụ lục 4 đính kèm).

## V. Ví dụ về khám chữa bệnh đúng tuyến

### 1. Khu vực Biên Hòa

Các Trạm Y tế (tuyến 4) trên địa bàn khi vượt quá khả năng điều trị thì chuyển người bệnh đến Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa (tuyến 3).

Chuyển vượt tuyến lên tuyến 2 (Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai) mà vẫn được xem là đúng tuyến đối với những bệnh mà Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa đã có thông báo không tiếp nhận điều trị hoặc không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

Các Phòng khám đa khoa (tuyến 3) được chuyển tuyến người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến 3 khác hoặc chuyển đến các cơ sở tuyến 2 để được khám bệnh, chữa bệnh. (Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai).

### 2. Khu vực Long Khánh, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ

Các Trạm Y tế trên địa bàn huyện Xuân Lộc, Cẩm Mỹ khi vượt quá khả năng điều trị thì chuyển người bệnh đến Trung tâm Y tế Xuân Lộc, Cẩm Mỹ.

Chuyển vượt tuyến lên tuyến 2 (Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh) mà vẫn được xem là đúng tuyến đối với những bệnh mà Trung tâm Y tế huyện Xuân Lộc, Cẩm Mỹ đã có thông báo không tiếp nhận điều trị hoặc không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

Riêng các Trạm Y tế trên địa bàn TP Long Khánh khi vượt quá khả năng điều trị thì được chuyển người bệnh đến Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh (do Trung tâm Y tế TP Long Khánh không có giường bệnh, không có phòng khám đa khoa).

Các phòng khám đa khoa trên địa bàn (tuyến 3) được chuyển tuyến người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến 3 khác hoặc chuyển đến cơ sở tuyến 2 của khu vực là Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh. Chỉ chuyển lên

các Bệnh viện tuyến 2 khác (Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai) mà vẫn được xem là đúng tuyến đối với những bệnh mà Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh đã có thông báo không tiếp nhận điều trị không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

Các Trung tâm Y tế huyện Cẩm Mỹ, Xuân Lộc, Bệnh viện đa khoa Cao su Đồng Nai: chuyển tuyến lên các bệnh viện tuyến 2 (Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai).

### **3. Khu vực Long Thành, Nhơn Trạch**

Các Trạm Y tế trên địa bàn huyện Nhơn Trạch khi vượt quá khả năng điều trị thì chuyển người bệnh đến Trung tâm Y tế Nhơn Trạch.

Chuyển vượt tuyến lên tuyến 2 (Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành) mà vẫn được xem là đúng tuyến đối với những bệnh mà Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch đã có thông báo không tiếp nhận điều trị hoặc không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

Các Trạm Y tế trên địa bàn huyện Long Thành khi vượt quá khả năng điều trị thì được chuyển người bệnh đến Phòng khám đa khoa thuộc Trung tâm Y tế huyện Long Thành.

Các phòng khám đa khoa trên địa bàn Long Thành, Nhơn Trạch (tuyến 3) được chuyển tuyến người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến 3 khác hoặc chuyển đến cơ sở tuyến 2 của khu vực là Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành. Chỉ chuyển lên các Bệnh viện tuyến 2 khác (Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai) mà vẫn được xem là đúng tuyến đối với những bệnh mà Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành đã có thông báo không tiếp nhận điều trị hoặc không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

Trung tâm Y tế huyện Nhơn Trạch: chuyển tuyến lên các bệnh viện tuyến 2 (Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai).

### **4. Khu vực Định Quán, Tân Phú**

Các Trạm Y tế trên địa bàn huyện Tân Phú khi vượt quá khả năng điều trị thì chuyển người bệnh đến Trung tâm Y tế huyện Tân Phú.

Chuyển vượt tuyến lên tuyến 2 (Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán) mà vẫn được xem là đúng tuyến đối với những bệnh mà Trung tâm Y tế huyện Tân Phú đã có thông báo không tiếp nhận điều trị hoặc không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

Riêng các Trạm Y tế trên địa bàn huyện Định Quán khi vượt quá khả năng điều trị thì được chuyển người bệnh đến Bệnh viện đa khoa khu vực Định

Quán (do Trung tâm Y tế huyện Định Quán không có giường bệnh, Phòng khám đa khoa thuộc Trung tâm Y tế huyện Định Quán không đủ các chuyên khoa).

Các phòng khám đa khoa trên địa bàn Tân Phú, Định Quán (tuyến 3) được chuyển tuyến người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến 3 khác hoặc chuyển đến cơ sở tuyến 2 của khu vực là Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán. Chỉ chuyển lên các Bệnh viện tuyến 2 khác (Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai) mà vẫn được xem là đúng tuyến đối với những bệnh mà Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán đã có thông báo không tiếp nhận điều trị hoặc không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

Trung tâm Y tế huyện Tân Phú: chuyển tuyến lên các bệnh viện tuyến 2 (Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi, Bệnh viện Phổi, Bệnh viện Da liễu, Bệnh viện Y dược cổ truyền) khi vượt quá khả năng điều trị.

### **5. Khu vực các huyện Thống Nhất, Trảng Bom, Vĩnh Cửu**

Các Trạm Y tế trên địa bàn huyện Thống Nhất, Trảng Bom, Vĩnh Cửu khi vượt quá khả năng điều trị thì chuyển người bệnh đến Trung tâm Y tế huyện tương ứng.

Chuyển vượt tuyến lên tuyến 2 (Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai) mà vẫn được xem là đúng tuyến đối với những bệnh mà Trung tâm Y tế huyện đã có thông báo không tiếp nhận điều trị hoặc không có trong danh mục kỹ thuật được phê duyệt.

Các phòng khám đa khoa trên địa bàn (tuyến 3) được chuyển tuyến người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến 3 khác hoặc chuyển đến cơ sở tuyến 2 của tỉnh (Bệnh viện đa khoa khu vực Long Khánh, Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất, Bệnh viện Nhi đồng Đồng Nai, Bệnh viện Phổi Đồng Nai, Bệnh viện Da liễu tỉnh Đồng Nai, Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai).

Trung tâm y tế các huyện Thống Nhất, Trảng Bom, Vĩnh Cửu chuyển tuyến người bệnh đến các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến 2 của tỉnh khi vượt quá khả năng điều trị.

### **VI. Thủ tục chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh**

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ và Điều 7 Thông tư số 14/2014/TT-BYT ngày 14 tháng 4 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định việc chuyển tuyến giữa các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quy định về thủ tục chuyển tuyến như sau:

1. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện chuyển người bệnh lên tuyến trên hoặc cùng tuyến theo thủ tục sau đây:

a) Thông báo và giải thích rõ lý do chuyển tuyến cho người bệnh hoặc người đại diện hợp pháp của người bệnh.



b) Ký giấy chuyển tuyến theo mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ.

c) Trường hợp người bệnh cấp cứu, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cần liên hệ với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh dự kiến chuyển người bệnh đến; kiểm tra lần cuối cùng tình trạng người bệnh trước khi chuyển; chuẩn bị sẵn sàng phương tiện để cấp cứu người bệnh trên đường vận chuyển.

d) Trường hợp người bệnh cần sự hỗ trợ kỹ thuật của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh dự kiến chuyển người bệnh đến, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chuyển người bệnh đi phải thông báo cụ thể về tình trạng của người bệnh và những yêu cầu hỗ trợ để cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi chuyển đến có biện pháp xử trí phù hợp.

đ) Giao giấy chuyển tuyến cho người hộ tống hoặc người bệnh hoặc người đại diện hợp pháp của người bệnh để chuyển tới cơ sở khám bệnh, chữa bệnh dự kiến chuyển người bệnh đến.

e) Bàn giao người bệnh, giấy chuyển tuyến cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh nơi chuyển đến.

2. Sử dụng giấy chuyển tuyến theo mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ (*không quy định thời hạn sử dụng*).

3. Sử dụng giấy hẹn khám lại: Giấy hẹn khám lại chỉ có giá trị sử dụng 01 lần trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày hẹn khám lại của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Trên đây là hướng dẫn chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Đồng Nai. Đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Đề nghị Phòng Y tế các huyện, thành phố triển khai đến các phòng khám đa khoa ngoài công lập trên địa bàn thuộc quyền quản lý. Trong quá trình thực hiện có khó khăn vướng mắc, báo cáo về Sở Y tế để được hướng dẫn giải quyết. /.

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh (báo cáo);
  - BGĐ Sở Y tế;
  - BHXH tỉnh (phối hợp);
  - Các đơn vị trực thuộc;
  - Các cơ sở KB, CB ngoài công lập;
  - Phòng Y tế các huyện, thành phố;
  - Website SYT;
  - Lưu: VT, NV.
- (Vương/NV/2023)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Lê Quang Trung**

**Phụ lục 1**  
**DANH SÁCH CÁC MẶT BỆNH ĐƯỢC CHUYỂN VƯỢT TUYỂN**  
(Kèm theo Hướng dẫn số 994/HD-SYT ngày 06 tháng 5 năm 2023 của Giám đốc Sở Y tế)



**Tuyển xã chuyển lên tuyển tỉnh**

a) Bệnh viện đa khoa Đồng Nai, Bệnh viện đa khoa Thống Nhất:

- Bệnh nhân ung thư đang điều trị hóa chất hoặc đã được chẩn đoán xác định.

- Đột quy có chỉ định can thiệp.

- Phẫu thuật tim, mạch máu các loại.

- Bệnh nhân chạy thận (trừ Trung tâm Y tế Trảng Bom, Trung tâm Y tế Cẩm Mỹ, Trung tâm Y tế Xuân Lộc đã triển khai kỹ thuật thận nhân tạo).

- Bệnh nhân phẫu thuật sọ não.

- Bệnh nhân chấn thương sọ não.

- Bệnh nhân có chỉ định thay khớp gối, khớp háng.

- Các bệnh mà tuyến huyện không thực hiện được (truy cập danh mục kỹ thuật của Bệnh viện tuyến huyện, Trung tâm y tế tuyến huyện).

b) Bệnh viện Phổi Đồng Nai:

Các bệnh nhân được chẩn đoán bệnh lao kháng thuốc hoặc theo dõi lao nếu không đủ điều kiện chẩn đoán xác định.

c) Bệnh viện Y Dược cổ truyền Đồng Nai:

- Bệnh nhân bị di chứng liệt.

- Trẻ em bị bệnh tự kỷ.

d) Bệnh viện Tâm thần Trung ương 2:

Bệnh nhân được chẩn đoán hoặc theo dõi tâm thần.

**Phụ lục 2**  
**DANH MỤC CÁC BỆNH, NHÓM BỆNH VÀ CÁC TRƯỜNG HỢP**  
**ĐƯỢC SỬ DỤNG GIẤY CHUYỂN TUYẾN TRONG NĂM DƯƠNG**  
**LỊCH**

(Kèm theo Hướng dẫn số 994/HD-SYT ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Sở Y tế)



<b>STT</b>	<b>Tên bệnh, nhóm bệnh và các trường hợp</b>
1.	Lao (các loại)
2.	Bệnh Phong
3.	HIV/AIDS
4.	Di chứng viêm não; Bại não; Liệt tứ chi ở trẻ em dưới 6 tuổi
5.	Xuất huyết trong não
6.	Dị tật não, não úng thủy
7.	Động kinh
8.	Ung thư *
9.	U nhú thanh quản
10.	Đa hồng cầu
11.	Thiếu máu bất sản tủy
12.	Thiếu máu tế bào hình liềm
13.	Bệnh tan máu bẩm sinh (Thalassemia)
14.	Tan máu tự miễn
15.	Xuất huyết giảm tiểu cầu miễn dịch
16.	Đái huyết sắc tố kịch phát ban đêm
17.	Bệnh Hemophilia
18.	Các thiếu hụt yếu tố đông máu
19.	Các rối loạn đông máu
20.	Von Willebrand

21.	Bệnh lý chức năng tiêu cầu
22.	Hội chứng thực bào tế bào máu
23.	Hội chứng Anti – Phospholipid
24.	Hội chứng Turner
25.	Hội chứng Prader Willi
26.	Suy tủy
27.	Tăng sinh tủy - suy giảm miễn dịch bẩm sinh do thiếu hụt gamaglobulin
28.	Tăng sinh tủy - suy giảm miễn dịch bẩm sinh do thiếu sắt
29.	Basedow
30.	Đái tháo đường
31.	Rối loạn chuyển hóa bẩm sinh acid hữu cơ, acid amin, acid béo
32.	Rối loạn dự trữ thể tiêu bào
33.	Suy tuyến giáp
34.	Suy tuyến yên
35.	Bệnh tâm thần *
36.	Parkinson
37.	Nghe kém ở trẻ em dưới 6 tuổi
38.	Suy tim
39.	Tăng huyết áp có biến chứng
40.	Bệnh thiếu máu cục bộ cơ tim
41.	Bệnh tim bẩm sinh; Bệnh tim (có can thiệp, sau phẫu thuật van tim, đặt máy tạo nhịp)
42.	Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính
43.	Hen phế quản
44.	Pemphigus

45.	Pemphigoid (Bọng nước dạng Pemphigus)
46.	Duhring – Brocq
47.	Vảy nến
48.	Vảy phấn đỏ nang lông
49.	Á vảy nến
50.	Luput ban đỏ
51.	Viêm bì cơ (Viêm đa cơ và da)
52.	Xơ cứng bì hệ thống
53.	Bệnh tổ chức liên kết tự miễn hỗn hợp (Mixed connective tissue disease)
54.	Các trường hợp có chỉ định sử dụng thuốc chống thải ghép sau ghép mô, bộ phận cơ thể người
55.	Di chứng do vết thương chiến tranh
56.	Viêm gan mạn tính tiến triển; viêm gan tự miễn
57.	Hội chứng viêm thận mạn; suy thận mạn
58.	Tăng sản thượng thận bẩm sinh
59.	Thiếu sản thận
60.	Chạy thận nhân tạo chu kỳ, thẩm phân phúc mạc chu kỳ
61.	Viêm xương tự miễn
62.	Viêm cột sống dính khớp



**Phụ lục 3**  
**DANH MỤC BỆNH HIỂM NGHÈO**

(Kèm theo Hướng dẫn số 94 /HD-SYT ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Sở Y tế)

<b>STT</b>	<b>Tên bệnh, nhóm bệnh và các trường hợp</b>
1.	Ung thư
2.	Nhồi máu cơ tim lần đầu
3.	Phẫu thuật động mạch vành
4.	Phẫu thuật thay van tim
5.	Phẫu thuật động mạch chủ
6.	Đột quỵ
7.	Hôn mê
8.	Bệnh xơ cứng rải rác
9.	Bệnh xơ cứng cột bên teo cơ
10.	Bệnh Parkinson
11.	Viêm màng não do vi khuẩn
12.	Viêm não nặng
13.	U não lành tính
14.	Loạn dưỡng cơ
15.	Bại hành tủy tiến triển
16.	Teo cơ tiến triển
17.	Viêm đa khớp dạng thấp nặng
18.	Hoại thư do nhiễm liên cầu khuẩn tan huyết
19.	Thiếu máu bất sản
20.	Liệt hai chi
21.	Mù hai mắt

22.	Mất hai chi
23.	Mất thính lực
24.	Mất khả năng phát âm
25.	Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn
26.	Suy thận
27.	Bệnh nang tủy thận
28.	Viêm tụy mãn tính tái phát
29.	Suy gan
30.	Bệnh Lupus ban đỏ
31.	Ghép cơ quan (ghép tim, ghép gan, ghép thận)
32.	Bệnh lao phổi tiến triển
33.	Bỏng nặng
34.	Bệnh cơ tim
35.	Bệnh Alzheimer hay sa sút trí tuệ
36.	Tăng áp lực động mạch phổi
37.	Bệnh rối loạn dẫn truyền thần kinh vận động
38.	Chấn thương sọ não nặng
39.	Bệnh chân voi
40.	Nhiễm HIV do nghề nghiệp
41.	Ghép tủy
42.	Bại liệt

**Phụ lục 4**  
**DANH SÁCH CÁC XÃ CỦA TỈNH ĐỒNG NAI**  
**GIÁP RANH VỚI CÁC XÃ CỦA TỈNH, THÀNH PHỐ KHÁC**  
 (Kèm theo Hướng dẫn số 994 /HD-SYT ngày 06 tháng 3 năm 2023 của Giám đốc Sở Y tế)

**1. Các xã thuộc tỉnh giáp với thành phố Hồ Chí Minh: 11 xã**

STT	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của thành phố Hồ Chí Minh
1.	Phường Tam Phước, thành phố Biên Hòa	Phường Long Phước, Thành Phố Thủ Đức
2.	Phường Long Bình Tân, thành phố Biên Hòa	Phường Long Bình, Thành Phố Thủ Đức
3.	Xã Long Hưng, thành phố Biên Hòa	Phường Long Phước, Thành Phố Thủ Đức
4.	Xã Tam An, huyện Long Thành	Phường Long Phước, Quận 9
5.	Xã Phú Hữu, Huyện Nhơn Trạch	Phường Cát Lái, Quận 2 Phường Thạnh Mỹ Lợi, quận 2 Phường Phú Mỹ, Quận 7 Phường Phú Thuận, Quận 7
6.	Xã Đại Phước, Huyện Nhơn Trạch	Phường Phú Hữu, Quận 9 Phường Long Trường, quận 9 Phường Cát Lái, Quận 2
7.	Xã Phú Đông, Huyện Nhơn Trạch	Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè Thị Trấn Nhà Bè, Huyện Nhà Bè
8.	Xã Phước Khánh, Huyện Nhơn Trạch	Xã Tam Thôn Hiệp, Huyện Nhà Bè Xã Phú Xuân, Huyện Nhà Bè
9.	Xã Vĩnh Thanh, Huyện Nhơn Trạch	Xã Tam Thôn Hiệp, Huyện Nhà Bè
10.	Xã Phước An, Huyện Nhơn Trạch	Xã Tam Thôn Hiệp, Huyện Nhà Bè Xã Thạnh An, Huyện Cần Giờ
11.	Xã Long Tân, Huyện Nhơn Trạch	Phường Long Trường, quận 9 Phường Long Phước, Quận 9

**2. Các xã thuộc tỉnh giáp với tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu: 09 xã**

STT	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
1.	Xã Phước An, Huyện Nhơn Trạch	Phường Mỹ Xuân, Thị Xã Phú Mỹ
2.	Xã Phước Bình, huyện Long	Phường Mỹ Xuân, Thị Xã Phú Mỹ



STT	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
	Thành	
3.	Xã Phước Thái, huyện Long Thành	Phường Mỹ Xuân, Thị Xã Phú Mỹ
4.	Xã Xuân Hưng, Huyện Xuân Lộc	Xã Tân Lâm, Huyện Xuyên Mộc
5.	Xã Xuân Tâm, Huyện Xuân Lộc	Xã Tân Lâm, Huyện Xuyên Mộc
6.	Xã Xuân Mỹ, Huyện Cẩm Mỹ	Xã Xà Bang, Huyện Châu Đức Xã Cù Bị, Huyện Châu Đức
7.	Xã Lâm San, huyện Cẩm Mỹ	Xã Quảng Thành, Huyện Châu Đức Xã Bình Trung, Huyện Châu Đức Xã Tân Lâm, Huyện Xuyên Mộc
8.	Xã Xuân Đông, Huyện Cẩm Mỹ	Xã Tân Lâm, Huyện Xuyên Mộc
9.	Xã Sông Ray, Huyện Cẩm Mỹ	Xã Tân Lâm, Huyện Xuyên Mộc

### 3. Các xã thuộc tỉnh giáp với tỉnh Bình Thuận: 08 xã

STT	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Bình Thuận
1.	Xã Phú Sơn, Huyện Tân Phú	Xã Đakai, Huyện Đức Linh
2.	Xã Phú Trung, Huyện Tân Phú	Xã Đakai, Huyện Đức Linh
3.	Xã Phú Bình, Huyện Tân Phú	Xã Đakai, Huyện Đức Linh Xã Nam Chính, Huyện Đức Linh
4.	Xã Phú Thanh, Huyện Tân Phú	Thị Trấn Đức Tài, Huyện Đức Linh
5.	Xã Phú Điền, Huyện Tân Phú	Thị Trấn Đức Tài, Huyện Đức Linh Xã Đức Tín, Huyện Đức Linh
6.	Xã Gia Canh, Huyện Định Quán	Xã Đức Tính, huyện Đức Linh
7.	Xã Xuân Thành, Huyện Xuân Lộc	Xã Trà Tân, huyện Đức Linh
8.	Xã Xuân Hòa, Huyện Xuân Lộc	Xã Tân Đức, huyện Hàm Tân

### 4. Các xã thuộc tỉnh giáp với tỉnh Bình Dương: 15 xã

STT	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Bình Dương
-----	--	--

<b>STT</b>	<b>Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai</b>	<b>Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Bình Dương</b>
1.	Phường Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa	Phường Tân Bình, Thành Phố Dĩ An Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên
2.	Phường Hóa An, thành phố Biên Hòa	Phường Tân Bình, Thành Phố Dĩ An Phường Tân Đông Hiệp, Thành Phố Dĩ An
3.	Phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa	Phường Bình An, Thành Phố Dĩ An Phường Tân Đông Hiệp, Thành Phố Dĩ An
4.	Phường Tân Vạn, thành phố Biên Hòa	Phường Bình Thắng, Thành Phố Dĩ An Phường Bình An, Thành Phố Dĩ An
5.	Phường Bửu Long, thành phố Biên Hòa	Phường Thái Hòa, Thị Xã Tân Uyên Xã Thạnh Hội, Thị Xã Tân Uyên
6.	Phường An Bình	Phường Bình Thắng, Thành Phố Dĩ An
7.	Phường Long Bình Tân	Phường Bình Thắng, Thành Phố Dĩ An
8.	Xã Bình Hòa, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Thạnh Hội, Thị Xã Tân Uyên Phường Thạnh Phước, Thị Xã Tân Uyên Xã Bạch Đằng, Thị Xã Tân Uyên
9.	Xã Tân Bình, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Bạch Đằng, Thị Xã Tân Uyên
10.	Xã Bình Lợi, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Bạch Đằng, Thị Xã Tân Uyên Phường Uyên Hưng, Thị Xã Tân Uyên Xã Xuân Mỹ, Huyện Bắc Tân Uyên Xã Thường Tân, Huyện Bắc Tân Uyên
11.	Xã Thạnh Phú, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Thường Tân, Huyện Bắc Tân Uyên
12.	Xã Thiện Tân, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Thường Tân, Huyện Bắc Tân Uyên
13.	Xã Tân An, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Thường Tân, Huyện Bắc Tân Uyên Xã Lạc An, Huyện Bắc Tân Uyên
14.	Xã Trị An, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Lạc An, Huyện Bắc Tân Uyên Xã Hiếu Liêm, Huyện Bắc Tân Uyên

STT	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Bình Dương
15.	Xã Hiếu Liêm, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Hiếu Liêm, Huyện Bắc Tân Uyên Xã Tân Định, Huyện Bắc Tân Uyên Xã Tam Lập, Huyện Phú Giáo

**5. Các xã thuộc tỉnh giáp với tỉnh Lâm Đồng: 04 xã**

STT	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Lâm Đồng
1.	Xã Đắc Lua, Huyện Tân Phú	Xã Đạ Lây, Huyện Đạ Tẻh Xã An Nhơn, Huyện Đạ Tẻh Xã Hương Lâm, Huyện Đạ Tẻh Thị Trấn Đạ Tẻh, Huyện Đạ Tẻh Thị Trấn Phước Cát, Huyện Cát Tiên Xã Quảng Ngãi, Huyện Cát Tiên Thị trấn Cát Tiên, Huyện Cát Tiên Xã Đức Phổ, Huyện Cát Tiên Xã Tư Nghĩa, Huyện Cát Tiên Xã Đạ Kho, Huyện Đạ Tẻh
2.	Xã Nam Tiên, Huyện Tân Phú	Xã Đạ Kho, Huyện Đạ Tẻh Xã Đạ Oai, Huyện Đạ Huoai
3.	Xã Phú An, Huyện Tân Phú	Xã Madaguôi, Huyện Đạ Huoai Thị Trấn Madaguôi, Huyện Đạ Huoai Xã Đạ Oai, Huyện Đạ Huoai
4.	Xã Phú Sơn, Huyện Tân Phú	Xã Madaguôi, Huyện Đạ Huoai Thị Trấn Madaguôi, Huyện Đạ Huoai

**6. Các xã thuộc tỉnh giáp với tỉnh Bình Phước: 04 xã**

STT	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai	Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Bình Phước
1.	Xã Đắc Lua, Huyện Tân Phú	Xã Đăng Hà, Huyện Bù Đăng
2.	Xã Hiếu Liêm, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Tân Hòa, Huyện Đồng Phú
3.	Xã Mã Đà, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Tân Hòa, Huyện Đồng Phú

<b>STT</b>	<b>Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Đồng Nai</b>	<b>Tên Xã/Phường/Thị trấn - Huyện/Thành phố của tỉnh Bình Phước</b>
4.	Xã Phú Lý, Huyện Vĩnh Cửu	Xã Tân Hưng, Huyện Đồng Phú Xã Tân Phước, Huyện Đồng Phú Xã Tân Lợi, Huyện Đồng Phú Xã Đăng Hà, Huyện Bù Đăng